

Mẫu số: **04-ĐKT**
(Kèm theo Thông tư số 90/2026/TT-BTC
ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính)

Form No: **04-ĐKT**
(Issued along with Circular
No.90/2026/TT-BTC dated 30/6/2026 by
the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ
TAX REGISTRATION FORM

(Dùng cho các nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài,
Ban điều hành liên danh)

(Use for contractor/sub-contractor/management board)

☐ **Kê khai - nộp thuế nhà thầu**
Contractor tax declartion and payment

☐ **Kê khai-nộp các loại thuế khác**
Other tax and fee declartion and payment

1. Tên nhà thầu nước ngoài/nhà thầu phụ nước ngoài/Ban điều hành liên danh:

Name of contractor/ sub-contractor/management board

2. Thông tin tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):

Tax agent (if any)

2a. Tên (Name)

2b. Mã số thuế (TIN of Tax agent)

2c. Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số

ngày

Tax agent contract: Number

Date

3. Quốc tịch (Nationality):

4. Địa chỉ trụ sở chính: Address of the head office	5. Địa chỉ văn phòng điều hành tại Việt Nam Address of management office in Vietnam 5a. Số nhà, đường phố, thôn, xóm: Street number, Street name or Commune 5b. Xã/Phường/Đặc khu: Ward
Điện thoại (Tel): Fax: Email:	5c. Tỉnh/Thành phố: Province/City 5d. Điện thoại (Tel): Fax: Email:
6. Giấy phép hoạt động kinh doanh tại Việt Nam Business Registration Certificate in Vietnam 6a. Số giấy phép: Number 6b. Ngày cấp: / / Date 6c. Cơ quan cấp: Granted by	7. Hoạt động tại Việt Nam theo hợp đồng Nhà thầu hoặc Nhà thầu phụ Contract for Contractor/Sub-Contractor operation in Vietnam 7a. Số: Number 7b. Ngày: / / Date
7c. Ký với: Signed with Mã số NNT tại Việt Nam (nếu có): Taxpayer identification number in Vietnam (if any)	
8. Mục tiêu hoạt động tại Việt Nam theo hợp đồng Contract objectives	

9. Địa điểm tiến hành công việc theo hợp đồng

Location of business according to the contract

10. Thời gian thực hiện hợp đồng

Contract duration

Từ:/..... đến/.....

From:/..... to/.....

11. Nhà thầu phụ nước ngoài

Do you have sub-contractor?

☐

Có

Yes

☐

Không

No

12. Thông tin người đại diện của nhà thầu nước ngoài (hoặc nhà thầu phụ nước ngoài):

Information of representative of contractor (or sub-contractor)

12a. Tên người đại diện theo pháp luật:

Name of representative of contractor (or sub-contractor)

12b. Chức vụ:

Position:

12c. Chứng từ chứng thực cá nhân:

- Số giấy chứng thực cá nhân Ngày cấp Ngày
hết hạn: Nơi cấp

Passport or identification number: Date of Issue
Date of Expiration Place of Issue

- Số định danh cá nhân tại Việt Nam (nếu có):

Personal Identification number in Viet Nam (if any):

12d. Địa chỉ tại Việt Nam:

Address of representative of contractor (or sub-contractor) in Vietnam

Số nhà/Đường phố:

Street number, Street name or Commune

Xã/Phường/Đặc khu:

Ward

Tỉnh/Thành phố:

Province/City

12e. Thông tin khác:

Others

Điện thoại (tel):

/Fax:

Email:

Website:

13. Phương pháp tính thuế GTGT

VAT calculation method

☐ Khấu trừ

Deduction method

☐ Trực tiếp trên GTGT

Direct method

14. Phương pháp tính thuế TNDN

CIT calculation method

☐ Doanh thu, chi
phí

Revenues, expenses

☐ Trực tiếp trên doanh
thu

Directly method

15. Năm tài chính

Finacial year

Từ ngày .../...

From: dd....mm... yy...

đến ngày .../...

To: dd....mm... yy...

16. Tài liệu kèm theo

Attachments

.....

Cam kết của Nhà thầu nước ngoài hoặc Nhà thầu nước ngoài phụ thực hiện nghiêm chỉnh luật pháp về thuế, nộp kịp thời và đầy đủ các khoản thuế phát sinh, đảm bảo việc khấu trừ và nộp đủ các khoản thuế của Nhà thầu và người lao động làm việc tại Việt Nam theo hợp đồng.

Contractors, sub-contractors commit to observe all tax laws, timely and fully pay taxes, ensure to withhold and pay full tax dues of sub-contractors and employees involved in the contract in Viet Nam.

	..., ngày:/...../..... ..., date:/...../.....
NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ Staff of tax agent Họ và tên: Name Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số: Certificate number	NGƯỜI ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU NƯỚC NGOÀI/NHÀ THẦU PHỤ NƯỚC NGOÀI/BAN ĐIỀU HÀNH LIÊN DANH REPRESENTATIVE OF CONTRACTOR (OR SUB CONTRACTOR) <i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có) /Ký điện tử/Xác nhận điện tử) (Signature, full name, seal (if any) /Electronic signature/ Electronic confirmation)</i>

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI MẪU SỐ 04-ĐKT GUIDANCE FOR DECLARATION FORM NO 04-ĐKT Người nộp thuế phải tích chọn vào một trong các ô thích hợp trước khi kê khai vào phần thông tin chi tiết, cụ thể như sau: Contractor/sub-contractor/management board select one of the appropriate boxes before declare detail information, as follows: - “Kê khai-nộp thuế nhà thầu”: Áp dụng cho trường hợp nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài, Ban điều hành liên danh trực tiếp kê khai và nộp thuế nhà thầu với cơ quan thuế (thuế GTGT, thuế TNDN theo quy định của pháp luật về thuế nhà thầu nước ngoài và pháp luật về quản lý thuế). “Contractor tax declartion and payment”: Applicable to the Contractor/sub-contractor/management board direct contractor tax declartion and payment and submit to tax department (VAT, CIT in accordance with the contractor tax law and tax managment law). - “Kê khai - nộp các loại thuế khác”: Áp dụng cho trường hợp nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài trực tiếp kê khai thuế thu nhập cá nhân, lệ phí môn bài,... với cơ quan thuế và được Bên Việt Nam kê khai, khấu trừ, nộp thay thuế nhà thầu nước ngoài theo quy định của pháp luật về thuế nhà thầu nước ngoài và pháp luật về quản lý thuế.

“Other tax and fee declaration and payment”: Applicable to the Contractor/sub-contractor/management board direct PIT, other fees declaration and payment and submit to tax department and Vietnamese parties deduct and pay on behalf of contractor/sub-contractor about VAT, CIT in accordance with the contractor tax law and tax management law.

1. Tên nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài, Ban điều hành liên danh:

Ghi đầy đủ tên (kể cả viết tắt) của Nhà thầu hoặc Nhà thầu phụ hoặc Ban điều hành liên danh tham gia các hoạt động kinh doanh tại Việt Nam không theo các hình thức quy định tại Luật Đầu tư.

Name of contractor/sub-contractor/management board: Write full name (including abbreviated name) of contractor or sub-contractor or management board doing business in Vietnam under the form not stipulated in the Law of Investment.

2. Thông tin tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có): Ghi đầy đủ các thông tin của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế trong trường hợp tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế ký hợp đồng với người nộp thuế để thực hiện thủ tục đăng ký thuế thay cho người nộp thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế.

Information of Tax agent: Write name, TIN, contract (number, date).

3. Quốc tịch: Ghi rõ quốc tịch của Nhà thầu nước ngoài hoặc Nhà thầu phụ nước ngoài.

Nationality: Fill in clearly the nationality of the contractor/sub-contractor/management board.

4. Địa chỉ trụ sở chính: Nếu người nộp thuế là cá nhân thì ghi địa chỉ, số điện thoại, số fax nơi cá nhân cư trú.

Nếu người nộp thuế là tổ chức hoặc công ty thì ghi địa chỉ, số điện thoại, số fax nơi đặt trụ sở chính.

Address of head office:

If contractor/sub-contractor is an individual, fill in address, telephone number, fax number of residency.

If contractor/sub-contractor is an organisation or company, fill in address, telephone number, fax number of the head office.

5. Địa chỉ văn phòng điều hành tại Việt Nam:

Nếu người nộp thuế là cá nhân thì ghi địa chỉ, số điện thoại, số fax nơi cá nhân cư trú tại Việt Nam để điều hành hoạt động.

Nếu người nộp thuế là các tổ chức hoặc công ty thì ghi địa chỉ, số điện thoại, số fax nơi đặt trụ sở văn phòng điều hành tại Việt Nam.

Address of Management office in Vietnam:

If contractor/sub-contractor is an individual, fill in address, telephone number, fax number of the individual residing in Vietnam to do business.

If contractor/sub-contractor is an organisation or company, fill in address, telephone number, fax number of the management office in Vietnam.

6. Giấy phép hoạt động kinh doanh tại Việt Nam: Căn cứ vào giấy phép hoạt động kinh doanh tại Việt Nam do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cấp (nếu có) để điền vào các chỉ tiêu tương ứng.

Business license in Vietnam: Based on the business license granted by the competent Government authority, fill in the relevant items in the form (if any).

7. Hoạt động tại Việt Nam theo hợp đồng Nhà thầu nước ngoài hoặc Nhà thầu phụ nước ngoài: Căn cứ vào hợp đồng được ký kết mà điền vào các chỉ tiêu cho phù hợp. Chỉ kê khai nếu tích chọn “Kê khai- nộp thuế nhà thầu”.

Contract for contractor/sub-contractor operation in Vietnam: Based on the signed contract, fill in the relevant items in the form if select “Contractor tax declaration and payment”.

8. Mục tiêu hoạt động tại Việt Nam theo hợp đồng: Ghi cụ thể từng mục tiêu hoạt động của hợp đồng. Chỉ kê khai nếu tích chọn “Kê khai-nộp thuế nhà thầu”.

Contract objectives: Declare each operation objective of the contract concretely if select “Contractor tax declaration and payment”.

9. Địa điểm tiến hành công việc theo hợp đồng: Ghi cụ thể các địa điểm tiến hành công việc theo hợp đồng. Trong trường hợp tiến hành công việc tại nhiều địa phương khác nhau thì phải kê khai đầy đủ các địa điểm tiến hành công việc tại địa phương đó. Chỉ kê khai nếu tích chọn “Kê khai-nộp thuế nhà thầu”.

Location of business according to the contract: Declare each operation location of the contract concretely. In case of doing business at many different location, contractor/sub-contractor has to declare fully the location to do business if select “Contractor tax declaration and payment”.

10. Thời gian thực hiện hợp đồng: Ghi rõ thời gian thực hiện hợp đồng từ tháng, năm đến tháng, năm. Chỉ kê khai nếu tích chọn “Kê khai-nộp thuế nhà thầu”.

Contract duration: Fill inclearly contract duration from month, year to month, year if select “Contractor tax declaration and payment”.

11. Nhà thầu phụ nước ngoài: Nếu có các Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện một phần hợp đồng yêu cầu kê khai đầy đủ các Nhà thầu phụ nước ngoài theo bảng kê mẫu số BK04-ĐKT đính kèm tờ khai đăng ký thuế.

Do you have sub-contractor: If there are sub-contractors taking part in the contract, please declare fully in the Sub-contractor form of BK04-ĐKT declare attached.

12. Thông tin người đại diện của nhà thầu nước ngoài (hoặc nhà thầu phụ nước ngoài): Ghi rõ thông tin về người đại diện của nhà thầu (hoặc nhà thầu phụ).

Declare information of representative of contractor (or sub-contractor)

13. Phương pháp tính thuế GTGT: Người nộp thuế kê khai thông tin về phương pháp tính thuế GTGT nếu tích chọn vào ô “Kê khai-nộp thuế nhà thầu”.

Declare information of VAT calculation method if select “Contractor tax declaration and payment”

14. Phương pháp tính thuế TNDN: Người nộp thuế kê khai thông tin về phương pháp tính thuế TNDN nếu tích chọn vào ô “Kê khai-nộp thuế nhà thầu”.

Declare information of CIT calculation method if select “Contractor tax declaration and payment”

15. Năm tài chính: Người nộp thuế kê khai thông tin về năm tài chính là năm dương lịch. Trường hợp năm tài chính khác năm dương lịch thì kê khai thông tin từ quý bắt đầu đến quý kết thúc năm tài chính và năm tài chính phải tròn 12 tháng.

Declare information of financial year (From ... to ...) is calendar year. If financial year is different from calendar year, declare information is from quarter to quarter and financial year must be full 12 months.

16. Tài liệu kèm theo: Ghi các tài liệu gửi cho cơ quan thuế kèm theo tờ khai đăng ký thuế.

Attachments: List all documents attached to the Tax Registration Form